

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HSST

Ngày: 24/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Đồng và ông Phạm Nghạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 24/5/2023 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh với điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS, ngày 10/3/2023; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS, ngày 08/5/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 67/2023/TB-TA, ngày 18/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn V**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/11/1974; nơi sinh: Xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm 11, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Võ Quốc L và bà Lê Thị B (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H (đã chết); Con: 02 đứa (đứa lớn 30 tuổi và đứa nhỏ 28 tuổi); Chức vụ chính quyền, đoàn thể: Không; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Đức C, sinh năm: 1968; địa chỉ: Xóm 12, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Võ Quốc Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm 11, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- Những người làm chứng:

+ Bà Đinh T, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm 12, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

+ Anh Trần Thanh N, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 11, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

+ Anh Võ Viết L, sinh năm 1972; địa chỉ: Xóm 11, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05 tháng 10 năm 2022, Võ Văn V (sinh năm 1974, trú tại xóm 11, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh) đang ở nhà thì có cuộc gọi nhờ từ số điện thoại 0336029706, V gọi lại nghe thấy một người phụ nữ ở đầu dây bên kia, quá trình nói chuyện hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ lẫn nhau. V cho rằng người phụ nữ nói chuyện điện thoại với mình là chị Đinh Thị T, trú tại xóm 12, xã H, do bức tức vì cho rằng chị Đinh Thị T có lời nói xúc phạm mình nên V vào nhà bếp lấy 01 con dao dài 40cm, rộng 5,5cm đi bộ đến nhà chị T để gây sự. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, V cầm dao núp sau hàng rào ngoài vườn nhà chị Đinh Thị T, lúc này anh Nguyễn Đức C (là chồng chị T) nghe tiếng chó sủa nên cầm gậy gỗ và đèn pin ra kiểm tra, khi thấy anh C đến gần cách khoảng 01 mét thì V cầm dao lao ra chém 03 nhát từ trên xuống trúng cánh tay phải, vai phải và vùng ngực của anh C, bị tấn công bất ngờ nên anh C bỏ chạy sang nhà hàng xóm, còn V cầm dao đi về nhà. Anh Nguyễn Đức C được đem đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện H, sau đó được chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh điều trị, đến ngày 18 tháng 10 năm 2022 thì ra viện. Sau khi sự việc xảy ra, lực lượng chức năng đã triệu tập Võ Văn V lên làm việc, thu giữ hung khí gây thương tích, quá trình làm việc V thừa nhận hành vi của mình.

Tại bản kết luận giám định số 185/TgT, ngày 08/11/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh kết luận anh Nguyễn Đức C có các vết thương như sau: Mẻ 1/2 thân xương cánh tay phải 1/3 giữa xương cánh tay phải, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 02%; Tổn thương nhánh thần kinh trụ cánh tay phải, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 13%; Tổn thương nhánh thần kinh giữa cánh tay phải, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 11%; Mặt trước vai phải sẹo vết thương kích thước 04x03cm, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%; Mặt trước trong 1/3 giữa vết thương kích thước 10x0,5cm đang rỉ dịch, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 03%; Vùng ngực sẹo vết thương chéo từ phải sang trái, kích thước 21x0,5cm, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 29%, vết thương do vật sắc gây nên.

* *Vật chứng vụ án, gồm:* Thu giữ của bị cáo Võ Văn V 01 con dao, dài 40cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 27cm, một bên mài sắc, nơi rộng nhất 5,5cm, nơi hẹp nhất 3,5cm; cán dao làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 13cm, bán kính tại cuối cán dao 2,5cm, dao đã qua sử dụng. Hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

** Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại ông Nguyễn Đức C yêu cầu bị cáo Võ Văn V bồi thường tổng số tiền 300.000.000 đồng, bị cáo V hiện đã nhờ gia đình bồi thường được số tiền 12.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS-HS, ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Võ Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn V mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 25/11/2022).

- *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 357, 584, 585, 586, 588, 591 Bộ luật Dân sự và Điều 7 Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, buộc bị cáo Võ Văn V phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Đức C các khoản sau, gồm: Chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho bị hại có hóa đơn: 30.028.106 đồng; Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại 1.820.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của bị hại: 30.900.000 đồng; Chi phí hợp lý và phân thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị: 3.900.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 22.350.000 đồng. Như vậy bị cáo V phải bồi thường cho bị hại ông C tổng số tiền: 88.998.106 đồng, hiện đã bồi thường được 12.500.000 đồng, nay còn phải bồi thường tiếp 76.498.106 đồng.

- *Vật chứng vụ án:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao, dài 40cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 27cm, một bên mài sắc, nơi rộng nhất 5,5cm, nơi hẹp nhất 3,5cm; cán dao làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 13cm, bán kính tại cuối cán dao 2,5cm, dao đã qua sử dụng thu của bị cáo Võ Văn V, vì đây là vật liên quan đến tội phạm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người liên quan thừa nhận nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng anh Trần Thanh N và anh Võ Viết L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tuy nhiên những người này đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Bị cáo, bị hại, người liên quan và Đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa, Hội đồng

xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử phiên tòa theo thủ tục chung.

[2] Về tình tiết định tội, định khung, tính chất mức độ hành vi phạm tội:

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng; phù hợp đơn trình báo, các bản tường trình, biên bản sơ đồ hiện trường, hồ sơ bệnh án, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định vào vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 05/10/2022 tại nhà của Nguyễn Đức C ở xóm 12, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh do bức tức vì cho rằng chị Đinh Thị T có lời nói xúc phạm khi nói chuyện qua điện thoại nên Võ Văn V đã dùng một con dao dài 40cm, rộng 5,5cm chém anh Nguyễn Đức C (chồng chị T) ba nhát vào cánh tay phải, vai phải và vùng ngực, hậu quả anh Nguyễn Đức C bị thương với tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 29% (hai mươi chín phần trăm), hành vi đó của bị cáo Võ Văn V đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

- Hành vi của bị cáo Võ Văn V dùng một chiếc dao bằng kim loại chém nhiều nhát vào người anh Nguyễn Đức C gây thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29% (hai mươi chín phần trăm) nên phải chịu hai tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Xét về nguyên nhân phạm tội cũng như lỗi trong vụ án là hoàn toàn thuộc về bị cáo, giữa bị cáo và bị hại từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong giao tiếp với nhau qua điện thoại, bức tức vì cho rằng chị Đinh Thị T có lời nói xúc phạm mình nên V lấy một con dao đi đến nhà chị T để gây sự, sau đó V dùng con dao này chém nhiều nhát vào người anh Nguyễn Đức C, điều này thể hiện bị cáo V bản tính ngang ngược, coi thường sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo mức án đủ nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân, tiền sự và tình tiết tăng nặng: Không.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và đã bồi thường một phần dân

sự cho bị hại nên căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử căn cứ vào phạm vi yêu cầu bồi thường, quy định pháp luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 357, 584, 585, 586, 588, 591 Bộ luật Dân sự và Điều 7 Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao buộc bị cáo Võ Văn V phải bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Đức C các khoản như sau:

- Các khoản chi phí điều trị bị hại ông C xuất trình được hóa đơn, chứng từ, biên lai trong thời gian nằm điều trị tại bệnh viện 13 ngày (từ 06/10/2022 đến 18/10/2023) và sau khi ra viện tổng số tiền là: 27.428.106 đồng, bao gồm: Hóa đơn thanh toán bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh ngày 18/10/2023 số tiền: 22.833.106 đồng; ngày 05/10/2022 tiền thuê xe chở bệnh nhân từ Hương Khê xuống Hà Tĩnh số tiền: 1.100.000 đồng; Các hóa đơn bán lẻ thuốc tại thành phố Hà Tĩnh, ngày 10/10/2022 số tiền: 1.150.000 đồng; ngày 08/10/2022 số tiền: 1.150.000 đồng; ngày 28/10/2022 số tiền: 890.000 đồng; ngày 11/11/2022 số tiền: 305.000 đồng. Đây là những chi phí hợp pháp, phù hợp với phác đồ điều trị của bác sỹ và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông C.

- Về các khoản phí khác bị hại ông C không xuất trình được hóa đơn, chứng từ biên lai, gồm:

- + Tiền thuê xe chở đi điều trị tại Bệnh viện huyện H 2.500.000 đồng, cũng như các lần đi tái khám, tuy bị hại không xuất trình được hóa đơn thuê xe nhưng xét thấy đây là chi phí hợp lý và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn số tiền thuê xe đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh 1.200.000 đồng đã được chấp nhận ở phần trên có hóa đơn.

- + Khoản tiền thuốc điều trị ông C yêu cầu bồi thường số tiền: 29.000.000 đồng (được ghi tay trực tiếp trên các đơn thuốc 2.500.000 đồng, 2.700.000 đồng, 8.750.000 đồng, 1.800.000 đồng, 4.500.000 đồng) đây là các khoản bị hại không xuất trình được hóa đơn chứng từ hợp lý. Những khoản này đã được thanh toán ở phần hóa đơn thuốc và thanh toán viện phí. Tuy nhiên Hội đồng xét xử, xét thấy cần chấp nhận một phần chi phí hợp lý nhằm mục đích bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám, chữa bệnh cho 01 ngày khám, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án: Do bị hại điều trị ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh đóng tại thành phố Hà Tĩnh 13 ngày (lương tối thiểu vùng ở thành phố Hà Tĩnh là 3.640.000 đồng/01 tháng tương đương 140.000 đồng/01 ngày) nên chi phí bồi dưỡng sức khỏe là: 13 x 140.000 đồng = 1.820.000 đồng là phù hợp và đúng pháp luật.

- + Khoản tiền mất thu nhập ông C yêu cầu bồi thường trong thời gian điều trị và sau khi về nhà thời gian 03 năm, mỗi năm 50.000.000 đồng, 300.000 đồng/01 ngày, tổng số tiền: 150.000.000 đồng. Do ông C bị xâm phạm sức khỏe thương tích tỷ lệ 29% ở cánh tay phải, nằm viện điều trị 13 ngày, ông C bị thương tích ở tay phải là tay thuận thường ngày lao động, ông C đang trong độ tuổi lao động phổ thông, thời gian đó không làm việc được, thu nhập không có,

do đó ông yêu cầu bồi thường khoản thu nhập bị mất là có cơ sở. Căn cứ biên bản làm việc ngày 01/02/2023 tại xã H thu nhập bình quân đầu người lao động phổ thông (lao động tự do) và như ông Nguyễn Đức C, kết quả thu nhập trung bình 300.000 đồng/01 ngày. Tuy nhiên số tiền yêu cầu của ông C là quá cao, mức, do đó Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ chấp nhận một phần, gồm: Trong thời gian điều trị là 13 ngày x 300.000đồng/01 ngày = 3.900.000 đồng; sau khi ra việc về nhà 90 ngày x 300.000đồng/01 ngày = 27.000.000 tháng, tổng số tiền: 30.900.000 đồng là phù hợp với thực tế và đúng pháp luật.

+ Khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần ông C yêu cầu bồi thường số tiền: 80.300.000 đồng. Tổn thương sức khỏe mà bị cáo V gây ra cho ông C là 29% ở cánh tay phải và trên người, phải nằm viện điều trị 13 ngày do đó ông C yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là có căn cứ, tuy nhiên ông C yêu cầu số tiền 80.300.000 đồng là quá cao. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ chấp nhận một phần ở mức 15 tháng lương nhân với mức lương cơ bản hiện nay 1.490.000 đồng (1.490.000 đồng/01 tháng x 20 tháng = 29.800.000 đồng), tổng số tiền: 29.800.000 đồng là phù hợp.

+ Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị: Xét thấy trong quá trình điều trị, người bị thiệt hại cần 01 người chăm sóc, vì vậy cần chấp nhận tiền thu nhập bị mất của người cần chăm sóc giống của người bị thiệt hại, là 13 ngày x 300.000 đồng/01 ngày = 3.900.000 đồng là phù hợp với thực tế và đúng pháp luật.

Như vậy, căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ có tại hồ sơ và theo quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Võ Văn V phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Đức C số tiền: 96.348.106 đồng. Nhưng gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 12.500.000 đồng và sau khi trừ đi số tiền này thì Hội đồng xét xử buộc bị cáo V phải bồi thường tiếp cho bị hại ông C số tiền: 83.848.106 đồng.

- Anh Võ Quốc Đ đã thực hiện việc bồi thường dân sự thay cho bị cáo Võ Văn V số tiền 12.500.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay ông anh Đ không yêu cầu bị cáo V bồi hoàn lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao, dài 40cm, lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 27cm, một bên mài sắc, nơi rộng nhất 5,5cm, nơi hẹp nhất 3,5cm; cán dao làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 13cm, bán kính tại cuối cán dao 2,5cm, dao đã qua sử dụng thu của bị cáo Võ Văn V, vì đây là vật liên quan đến tội phạm.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về thủ tục tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về điều khoản, tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp nhận định Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

** Về điều luật:* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, các Điều 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật dân sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 7 Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; các điểm a, c khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

** Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Võ Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Võ Văn V 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 25 tháng 11 năm 2022).

- *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo Võ Văn V phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Đức C chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền mất thu nhập khi điều trị, sau khi ra viện, tiền thuê xe đi về, chi phí bồi dưỡng sức khỏe và tiền tổn thất tinh thần, tổng số tiền là: 83.848.106đ (tám mươi ba triệu, tám trăm bốn tám ngàn, một trăm linh sáu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người đó phải trả lãi tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án là 05 năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, quá thời hạn nói trên người phải thi hành án và người được thi hành án mất quyền yêu cầu thi hành án.

- *Vật chứng vụ án*: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao, dài 40cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 27cm, một bên mài sắc, nơi rộng nhất 5,5cm, nơi hẹp nhất 3,5cm; cán dao làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 13cm, bán kính tại cuối cán dao 2,5cm, dao đã qua sử dụng thu của bị cáo Võ Văn V (đặc điểm các vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2023)

* *Về án phí*: Buộc bị cáo Võ Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.192.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/5/2023).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- VKSND huyện H;
- CQ. THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- UBND xã H; Trại tạm giam;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên
tòa**